

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP
XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG**

Tp. Hồ Chí Minh, năm 2026



I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : Giấy CN ĐKKD số **0310103090** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25 tháng 06 năm 2010, cấp thay đổi lần thứ 34 ngày 07/11/2025.
- Vốn điều lệ : 798.398.860.000 đồng (*Bảy trăm chín mươi tám tỷ ba trăm chín mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Vốn thực góp của chủ sở hữu : 798.398.860.000 đồng (*Bảy trăm chín mươi tám tỷ ba trăm chín mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Địa chỉ : 110 Cao Thắng, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : 028. 3810 7899
- Số fax : 028. 3810 7218
- Website : www.dongduongcorp.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có) : DDG
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương tiền thân là Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Giáo dục Đông Thành được thành lập ngày 25 tháng 06 năm 2010. Ngày 09/05/2011, Công ty đổi tên thành Công ty TNHH Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương đồng thời chuyển trụ sở Công ty về địa chỉ 467 Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 4.

Ngày 05/09/2015, để tăng nguồn vốn phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng. Ngày 14/06/2016, Công ty chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH sang Công ty cổ phần, trụ sở chính đặt tại số 04 Đồng Nai, Phường 02, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Tháng 09/2016, với nhu cầu đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng, thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 12/01/2017, Công ty đã nhận được công văn chấp thuận đăng ký công ty đại chúng của ủy ban chứng khoán Nhà nước, theo Công văn số 249/UBCK-GSĐC. Ngày 13 tháng 11 năm 2018, Công ty đã nhận được Quyết định số: 719/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết trên sàn HNX đối với cổ phiếu DDG của Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương.

Ngày 28/07/2020, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức 21% và phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược tăng vốn lên 285.199.430.000 đồng.

Ngày 18/11/2021, Công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho nhà đầu tư hiện hữu tỷ lệ 1:1, tăng vốn điều lệ lên 570.398.860.000 đồng.

Ngày 24/10/2022, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ công nhân viên, tăng vốn điều lệ lên 598.398.860.000 đồng.

Ngày 19/02/2024, Công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược, tăng vốn điều lệ lên 798.398.860.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống (không hoạt động tại trụ sở).	3520
2	Sản xuất, phân phối hơi nước, điều hòa không khí và sản xuất nước đá (trừ sản xuất và lắp ráp điều hòa không khí gia dụng (điều hòa không khí có công suất từ 48.000 BTU trở xuống) sử dụng ga lạnh R22) và không hoạt động tại trụ sở).	3530
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.	4290
4	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Bán buôn khí đốt và sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG); Bán buôn mùn cưa, tro trấu, bã mía.	4661
5	Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khác. Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khai khoáng, xây dựng; Buôn bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, buôn bán thiết bị chiếu sáng, thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu, buôn bán động cơ, Tuabin.	4659
6	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm và không hoạt động tại trụ sở).	2513
7	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia. Chi tiết: sậy bã hèm bia.	1103
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn khí CO2	4669
9	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất khí CO2	3290
10	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu (không hoạt động tại trụ sở)	2812

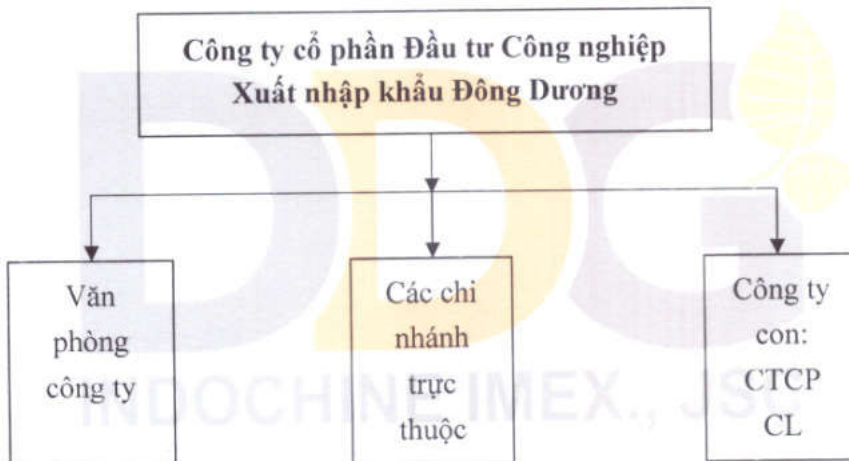
b. Địa bàn kinh doanh:

Công ty hoạt động chủ yếu tại các tỉnh miền Nam và Đông Nam Bộ như: Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Đồng Nai, Tiền Giang, Cần Thơ, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An,...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức:



• Trụ sở chính theo Giấy ĐKKD:

Địa chỉ: 110 Cao Thắng, phường Bàn Cờ, Tp. Hồ Chí Minh.
Điện thoại: 028 3810 7899 Fax: 028 3810 7218

• Văn phòng Công ty:

Văn phòng đại diện: Số 110 Cao Thắng, phường Bàn Cờ, Tp. Hồ Chí Minh

• Chi nhánh Bình Dương:

Địa chỉ: Lô E, đường số 8, KCN Sóng thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

• Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu:

Địa chỉ: KCN Mỹ Xuân A, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

• Chi nhánh Tiền Giang:

Địa chỉ: KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.

• Chi nhánh Cần Thơ:

Địa chỉ: Lô 2.9A6 đường số 6, KCN Trà Nóc 2, Phước Thới, Ô Môn. Tp. Cần Thơ, Việt Nam.

- **Chi nhánh Long An:**

Địa chỉ: Ấp Hòa Tây II, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

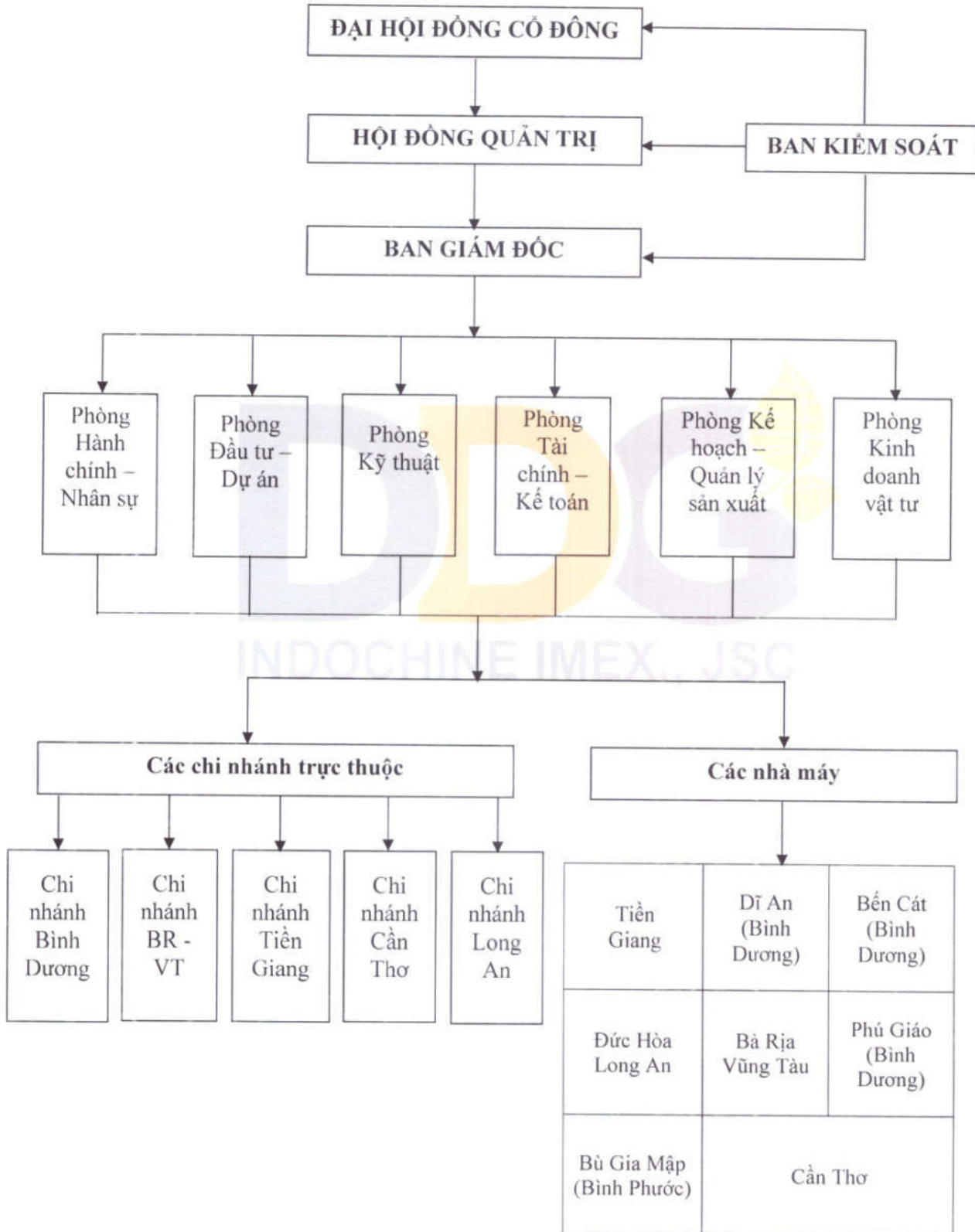
- **Công ty con:**

- CÔNG TY CỔ PHẦN CL

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 2.9A6, đường số 06, khu công nghiệp Trà Nóc II, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ.



Sơ đồ bộ máy quản lý:



Các công ty con, công ty liên kết:

Stt	Tên đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực	Mối quan hệ	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty cổ phần CL	Lô 2.9A6, đường số 06, KCN Trà Nóc II, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ	Tái chế phế liệu	Công ty con	51,27%
2	Công ty TNHH TM DV Kỹ thuật Kim Minh Phú	Số 19, đường số 32, Rio Vista, Phường Phước Long B, TP Thủ Đức, TP HCM	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	Công ty liên kết	41%
3	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Minh Phương	Tầng 12B, tòa Cienco 4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP HCM	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	Công ty liên kết	45%

4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến, cho ra đời những sản phẩm đúng tiêu chuẩn đảm bảo môi trường xanh, sạch của cộng đồng;
- Cung cấp sản phẩm công nghệ, tự động hóa hoàn toàn, vận hành đơn giản, gọn đẹp, tiết kiệm năng lượng, có tính cạnh tranh cao nhằm đáp ứng mọi yêu cầu, giảm thiểu tối đa chi phí cho khách hàng;
- Tạo giá trị gia tăng cho Công ty và đem lại lợi ích kinh tế và tinh thần cho mỗi thành viên, nhân viên của công ty, cho khách hàng và đem lại các lợi ích cho cổ đông và xã hội.

b. Tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội vì cộng đồng; Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Phát triển hơn nữa thị trường khu vực phía Nam và kế hoạch mở rộng thị trường sang các tỉnh phía Bắc và Trung Bộ;
- Duy trì hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; thực hiện tối ưu hóa doanh thu, đa dạng hóa các dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng cường tập trung nguồn năng lực phát triển các dự án lớn, dự án trọng điểm;
- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn tích lũy từ hoạt động kinh doanh, phân tích đánh giá thời điểm cần



thiết phát hành trái phiếu và tập trung quản lý ổn định dòng tiền, tính thanh khoản nhanh trong hoạt động kinh doanh để phục vụ đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua đầu tư nâng cấp đồng bộ các dự án;

- Tinh gọn bộ máy quản lý, nhằm giảm các chi phí không thuộc hoạt động sản xuất;
- Xây dựng hệ thống nhà cung ứng trung thành;
- Xây dựng mạng lưới khách hàng chất lượng.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Đào tạo chuyên nghiệp hóa đội ngũ công nhân viên của Công ty;
- Ưu tiên sử dụng lao động tại chỗ, tạo công ăn việc làm cho các địa phương.
- Đẩy mạnh phát triển kinh doanh năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, ...

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro kinh tế:

Trong năm 2025, nền kinh tế trong nước và quốc tế dự kiến tiếp tục đối mặt với nhiều biến động khó lường như áp lực lạm phát, biến động tỷ giá, lãi suất duy trì ở mức cao tại một số thị trường lớn, căng thẳng địa chính trị và xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng. Các yếu tố này có thể ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu dùng, chi phí vốn, chi phí nguyên vật liệu và gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu... có thể ảnh hưởng đến chi phí đầu tư và tiến độ triển khai dự án. Ngoài ra, nguy cơ công nghệ lạc hậu hoặc hiệu suất thiết bị suy giảm nhanh hơn dự kiến cũng có thể ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động dài hạn của Công ty.

Để giảm thiểu tác động của rủi ro kinh tế vĩ mô, Công ty chủ động theo dõi diễn biến thị trường năng lượng, kiểm soát chi phí vận hành, tối ưu cơ cấu nguồn vốn và tăng cường hiệu quả sử dụng tài sản.

b. Rủi ro luật pháp:

Ngành năng lượng tái tạo phụ thuộc đáng kể vào cơ chế chính sách của Nhà nước liên quan đến quy hoạch điện, giá bán điện, cơ chế đấu thầu, hợp đồng mua bán điện (PPA) và chính sách khuyến khích phát triển năng lượng sạch. Việc thay đổi cơ chế giá FIT, chậm ban hành khung giá điện mới hoặc điều chỉnh chính sách phát triển năng lượng tái tạo có thể ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án, khả năng huy động vốn và hiệu quả đầu tư của Công ty.

Ngoài ra, các yêu cầu liên quan đến môi trường, phát thải carbon, tiêu chuẩn ESG và quy định về sử dụng đất ngày càng được siết chặt, có thể làm gia tăng chi phí tuân thủ và đầu tư.

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật bao gồm luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết luật. Dựa trên môi trường kinh doanh thực tế, các văn bản Pháp luật sẽ liên tục được điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. Điều đó sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty:

Lĩnh vực cung ứng hơi nhiệt là một lĩnh vực sử dụng công nghệ cao, khi mà các hệ thống hơi nhiệt đều được xây dựng trên các trang thiết bị máy móc và phương thức hoạt động dựa theo công nghệ hiện đại, nên sẽ có ảnh hưởng do sự hỏng hóc máy móc. Tuy nhiên, công nghệ cung cấp hơi, nhiệt, điện cũng là một bí quyết và lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp trên sàn chứng khoán.

Rủi ro đến từ việc thiếu nguyên vật liệu đầu vào, dẫn đến việc công ty không đảm bảo được nguyên liệu để cung cấp cho các hệ thống nhiệt – điện.

Thực tế hiện nay, các cơ chế khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo còn chưa đưa ra được định hướng lâu dài, nhiều chính sách còn bất cập. Đầu tư các dự án có nhu cầu về vốn lớn, rủi ro cao nên các tổ chức tài chính, ngân hàng thương mại thường chưa sẵn sàng cho vay các dự án đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Việc còn thiếu các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho các công nghệ năng lượng tái tạo, điều này cũng gây nhiều khó khăn cho chủ đầu tư các dự án, cũng như cho các cơ quan quản lý nhà nước.

d. Rủi ro khác:

Các rủi ro hỏng hóc máy móc, gián đoạn trong khâu vận chuyển, gián đoạn trong khâu cung ứng đầu vào. Đây là rủi ro chủ quan mà Công ty có thể chủ động hơn trong việc hạn chế tối đa bằng một quy trình kiểm soát chất lượng sản xuất, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị, đa dạng hóa nguồn hàng và nguồn vận chuyển.

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, sóng thần, ... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	Chênh lệch 2025/2024 (%)	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	358.031.339.686	69.861.795.421	400.000.000.000	19.51%	17.47%
Lợi nhuận trước thuế	(84.116.451.129)	(332.416.838.755)	4.000.000.000	-	-
Lợi nhuận sau thuế	(85.863.662.879)	(335.613.815.526)	4.000.000.000	-	-
Cổ tức	0%	0%	-	-	-

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2025 đạt 69,8 tỷ đồng, giảm hơn 19,51% so với cùng kỳ năm 2024 và hoàn thành 17.47% kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2025, nền kinh tế vẫn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, bất ổn

103
NG T
PHÃ
ÔNG N
HẬP N
; DƯ
HỒ

địa chính trị diễn biến căng thẳng, lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, sự biến động giá cả các dòng năng lượng gây bất lợi cho sự phục hồi và phát triển của các Doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương nói riêng. Hoạt động thương mại Biomass ghi nhận doanh thu giảm mạnh so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng thua lỗ lớn từ năm trước để lại và do ngân hàng thực hiện ngừng gia hạn/cấp mới hạn mức tín dụng cho doanh nghiệp đang vay, khiến cho nguồn vốn lưu động của Công ty bị thiếu hụt rất lớn và dòng tiền thanh toán thấp. Các chỉ tiêu về lợi nhuận năm 2025 của Công ty ghi nhận lỗ và không đạt được kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Trần Kim Sa	Tổng giám đốc	750.100	0,94%
Trần Kim Cương	Phó Tổng giám đốc	250.000	0,31%
Nguyễn Trí Huệ	Phó Tổng giám đốc	0	0%
Ngô Hoàng Yến	Phó Tổng giám đốc	0	0%
Trần Thanh Đăng	Kế toán trưởng	0	0%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

❖ Tổng giám đốc – Bà Trần Kim Sa

Họ và tên : TRẦN KIM SA
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 01/04/1970
Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh
Quốc tịch : Việt Nam
Nơi đăng ký HKTT : 592 Nguyễn Duy, phường 10, quận. 8, Tp. Hồ Chí Minh.
Số CCCD: 079170025988 Ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

Từ năm 2001 – 2008	CTCP Hoa Nguyên	Giám đốc
Từ năm 2009 – 2010	Công ty TNHH Hưng Điền	Thành viên HĐQT
Từ tháng 06/2010 – 06/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 07/2016 – 11/2017	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2017 - nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 750.100 cổ phần, chiếm 0,94% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trần Kim Cương	Em ruột	250.000	0,31%
2	Trần Cửu Long	Em ruột	2.000.000	2,51%
3	Trần Thị Hồng	Em ruột	2.000.000	2,51%
4	Yang Hỷ An	Con ruột	2.000.000	2,51%

❖ **Phó Tổng giám đốc – Ông Trần Kim Cương**

Họ và tên : TRẦN KIM CƯƠNG
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 21/08/1976
Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh
Quốc tịch : Việt Nam
Nơi đăng ký HKTT : 592 Nguyễn Duy, phường 10, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh
Số CCCD: 079076013987 Ngày cấp: 29/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2000 – 2009	CTCP Hoa Nguyên	Trưởng phòng
Từ năm 2010 – 2012	Công ty Việt Nguyên	Giám đốc
Từ năm 2012 – 05/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất	Phó giám đốc

	nhập khẩu Đông Dương	
Từ tháng 06/2016 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 250.000 cổ phần, chiếm 0,31% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trần Kim Sa	Chị ruột	750.100	0,94%
2	Trần Cửu Long	Anh ruột	2.000.000	2,51%
3	Trần Thị Hồng	Em ruột	2.000.000	2,51%

❖ **Phó Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Trí Huệ**

Họ và tên : NGUYỄN TRÍ HUỆ
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 06/04/1978
 Quốc tịch : Việt Nam
 Số CCCD: 052078000045 Ngày cấp: 19/03/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát
 Nơi đăng ký hộ HKTT : 331/70/48 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
 Trình độ chuyên môn : Đại học – Chuyên ngành kỹ thuật xây dựng
 Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2012 -11/2015	Công ty J&H	Giám đốc
02/2016 – 03/2021	Công ty Europa Window	Giám đốc dự án
06/2021 – 03/2022	Công ty CP Đầu tư Công nghiệp XNK Đông Dương	Trợ lý Ban Tổng giám đốc
Từ tháng 5/2022 - nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần



❖ **Phó Tổng giám đốc – Bà Ngô Hoàng Yên**

Họ và tên : NGÔ HOÀNG YẾN
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 16/06/1976
Quốc tịch : Việt Nam
Số CCCD: 027176009279 Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát
Nơi đăng ký hộ HKTT : 206/7B, Lê Văn Thọ, phường 11, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn : Đại học
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

❖ **Kế toán trưởng – Ông Trần Thanh Đăng**

Họ và tên : TRẦN THANH ĐĂNG
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 07/4/1979
Nơi sinh : Tây Ninh
Quốc tịch : Việt Nam
Nơi đăng ký HKTT: Ấp Thanh Phước, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh
Số CCCD: 072079012218 Ngày cấp: 17/02/2023 Nơi cấp: Cục cảnh sát
Trình độ chuyên môn : Kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

b. Chính sách đối với người lao động:

Số người lao động trong công ty: Tính đến 31/12/2025, Công ty có 26 nhân viên.

Chính sách đối với người lao động

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của doanh nghiệp. Nguồn nhân

331C
CỔ
CỔ
TƯC
JÁT N
ÔNG
PHC

lực mạnh không những tạo cho doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo và các chính sách đãi ngộ người lao động.

Công ty thực hiện tuyển dụng lựa chọn những nhân sự có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Trưởng phòng, phó phòng, ... dựa trên năng lực, kinh nghiệm và có nhân phẩm đạo đức tốt, phù hợp văn hóa phát triển của công ty.

Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước.

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp gây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng có những hình thức xử lý kỷ luật phù hợp cho các cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư xây dựng dự án dở dang:

STT	Tên dự án	Năm 2025
1	Nhà máy xử lý rác thải Long An	91.654.088.812
2	Sửa chữa lớn tài sản cố định	46.174.296.851
Tổng cộng		137.831.685.663

b) Các khoản đầu tư tài chính: hiện công ty chỉ có khoản đầu tư tài chính dài hạn vào công ty con, công ty liên kết như dưới đây.

c) Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên Công ty	Năm 2024	Năm 2025
1	Công ty cổ phần CL	63.700.000.000	38.450.000.000
2	Công ty TNHH TM DV Kỹ thuật Kim Minh Phú	0	67.650.000.000
3	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Minh Phương	0	29.250.000.000
Tổng cộng		63.700.000.000	135.350.000.000

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính tại BCTC hợp nhất công ty:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.686.381.336.380	1.410.940.640.008	-16,33%
Doanh thu thuần	358.031.339.686	69.861.795.421	-80,49%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	61.345.317.594	(57.402.577.854)	-
Lợi nhuận khác	16.537.811.484	(10.277.527.086)	-162,15%
Lợi nhuận trước thuế	(84.116.451.129)	(332.416.838.755)	-
Lợi nhuận sau thuế	(85.863.662.879)	(335.613.815.526)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,778	0,497
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,757	0,487
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	54,04	29,28
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	117,6	227,24
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	16,12	13,19
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,22	0,05
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	-19,22	-480,4
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-10,14	-78,02
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	-4,225	-23,79
	Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-23,351	-82,17

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	: 79.839.886 cổ phiếu
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Loại cổ phiếu đang lưu hành	: Cổ phiếu phổ thông
Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng	: 79.839.886 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	: 0

b) Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2025

- Không có cổ đông nào nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

c) Các chứng khoán khác:

Phát hành trái phiếu riêng lẻ: Công ty hiện đang phát hành 3.000.000 trái phiếu mã DDGH2123001 với mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu do CTCP chứng khoán Bảo Việt làm đại lý phát hành và đại lý lưu ký.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

- Công ty đầu tư nhà máy sản xuất khí CO₂ hóa lỏng cho ngành công nghiệp, dây truyền đi vào hoạt động đã giúp làm giảm bớt lượng CO₂ xả thải ra ngoài không khí.
- Công ty sử dụng nguồn nguyên vật liệu Biomass từ bã mía, mùn cưa,... làm nguyên vật liệu chất đốt cho các nhà máy.
- Công ty hiện đang đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải tại Long An
- Công ty đầu tư nhà máy điện rác để tận dụng lượng nhiệt thừa tỏa ra trong quá trình đốt xử lý rác để chuyển hóa nhiệt thành điện.
- Công ty ưu tiên việc sử dụng lao động tại các địa phương đặt nhà máy của Công ty, nhằm khuyến khích và tạo công ăn việc làm cho người dân. Công ty luôn chú trọng trong việc đào tạo tay nghề, tổ chức các chương trình phát triển tay nghề, xây dựng chính sách khen thưởng phù hợp để hỗ trợ và khích lệ người lao động.
- Đối với cộng đồng, Công ty luôn tích cực tham gia các phong trào, hỗ trợ các hoạt động các quỹ xã hội nhằm đóng góp cho sự phát triển của xã hội.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh 2025/ Kế hoạch	Năm 2024	So sánh 2025/ 2024
1	Doanh thu	400.000.000.000	69.861.795.421	17.47%	358.031.339.686	19.51%
2	LNTT	4.000.000.000	(332.416.838.755)	-	(84.116.451.129)	-
3	LNST	4.000.000.000	(335.613.815.526)	-	(85.863.662.879)	-
4	Cổ tức	-	-	-	-	-

(BCTC hợp nhất năm 2025 của CTCP Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương)

Năm 2025 trước sự suy thoái của nền kinh tế thế giới, lạm phát hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, cùng với những biến đổi khí hậu, thiên tai hỏa hoạn làm ảnh hưởng sâu sắc đến tình hình phục hồi và phát triển của doanh nghiệp. Các tổ chức tín dụng thực hiện các chính sách siết chặt tín dụng, khiến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn.

Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2025 đạt 69,8 tỷ đồng, giảm hơn 17,47% so với cùng kỳ năm 2024 và hoàn thành 19,51% kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2025 ghi nhận lỗ hơn 335,6 tỷ đồng, Do doanh thu từ hoạt động thương mại sụt giảm mạnh, cùng với việc các hệ thống cung cấp hơi nhiệt giảm công suất, một số hệ thống phải tạm ngừng hoạt động do khách hàng cắt giảm sản lượng. Đồng thời, các hệ thống đến kỳ cần được nâng cấp, sửa chữa đã ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, chi phí khấu hao hàng năm vẫn duy trì ở mức cao do nguyên giá tài sản cố định của nhà máy lớn, làm gia tăng áp lực lên lợi nhuận. Đồng thời, chi phí lãi vay từ các hợp đồng tín dụng không giảm cũng tác động tiêu cực đến lợi nhuận cuối năm.

Ngoài ra, việc trích lập dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi ở mức cao cũng là một trong những nguyên nhân quan trọng làm suy giảm lợi nhuận của Công ty trong năm.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty đầu năm 2025 là: 1.410.940.640.008 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2024 Tổng tài sản là: 1.686.381.336.380 đồng. Công ty không phát sinh khoản phải thu nào quá hạn trong năm.

Như vậy, tính cả năm 2025 thì hiệu quả sử dụng tài sản còn âm, hiệu suất sử dụng tài sản chưa cao do trong năm ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới và phát sinh khoản chi phí tài chính ngoài mong muốn nên chỉ tiêu Lợi nhuận của Công ty không đạt được kỳ vọng đã đề ra.

Công ty trong năm 2025 cũng phát sinh các khoản phải thu khó đòi và đã tiến hành trích lập dự phòng tổng số tiền tại 31/12/2025 là 202,41 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả của Công ty tính đến thời điểm cuối năm 2025 là 980.803.929.842 đồng, trong đó nợ ngắn hạn là 977.440.059.528 đồng; nợ dài hạn là 3.363.870.314 đồng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có chỉ số nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 491,654,304,846 VND (Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 202,676,177,445 VND) và chỉ tiêu Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn có khoản quá hạn chưa thanh toán là 664,546,972,927 VND (Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 539,344,867,555 VND). Điều này phản ánh hệ số khả năng thanh toán nợ hiện hành của Công ty đang gặp khó khăn, thực trạng này cùng với các vấn đề khác có thể ảnh hưởng trọng yếu đến tính hoạt động liên tục của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2025, Công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội đồng cổ đông và ban lãnh đạo.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh Hợp nhất của Công ty năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2026
1. Doanh thu (VNĐ)	200.000.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	2.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	2.000.000.000
4. Cổ tức (%)	-

Kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Công ty sẽ được HĐQT trình xin ý kiến thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức trong tháng 06/2026.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCS) – đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty có ý kiến như sau:

- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Công ty chưa trích lập dự phòng đối với khoản phải thu bị quá hạn của ông Nguyễn Văn Hợp phát sinh từ giao dịch Công ty chuyển nhượng cổ phần tại Công ty con - Công ty Cổ phần CL. Nếu thực hiện trích lập dự phòng khoản mục này theo các quy định hiện hành thì sẽ làm tăng chi tiêu "Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi" và tăng số lỗ lũy kế trên chỉ tiêu "LNST chưa phân phối năm nay" (Mã số 137 và 421b - Bảng cân đối kế toán riêng) và làm tăng chi tiêu "Chi phí quản lý doanh nghiệp" (Mã số 26 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng) với số tiền 11.109.500.018 VND.”

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu Tư Công Nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

- Vấn đề cần nhấn mạnh:

Chúng tôi lưu ý người đọc rằng ý kiến kiểm toán ngoại trừ cho năm tài chính 2024 nêu tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 554/BCKT/TC/2025/AASCS ngày 14/05/2025 đã được Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố vào số đầu kỳ trong báo cáo này. Cụ thể, như trình bày tại Mục VIII.5 – Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm, số liệu so sánh (số liệu năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024) của một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã được Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định điều chỉnh do trích bổ sung khấu hao đối với một số nhà xưởng, máy móc và thiết bị đã ngưng khấu hao tạm thời trong năm 2024, với tổng giá trị điều chỉnh là 17.107.112.648 VND. Như vậy ý kiến kiểm toán ngoại trừ năm 2024 không còn ảnh hưởng đáng kể cần thiết nêu lại

trong báo cáo này.

Chúng tôi xin lưu ý đến mục V.6 thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất khoản mục "Phải thu ngắn hạn khác", khoản phải thu ông Nguyễn Văn Hợp có số dư tại ngày 31/12/2025 là 22.219.000.036 VND (Tại ngày 31/12/2024 là 45.815.000.014 VND) được phát sinh từ giao dịch Công ty chuyển nhượng cổ phần tại Công ty con - Công ty Cổ phần CL trong năm 2024. Tổng giá trị giao dịch này là 80.800.000.000 VND làm tăng lợi nhuận trong năm 2024 của Công ty là 55.550.000.000 VND. Tuy nhiên, đến ngày phát hành báo cáo này, khoản công nợ đã quá hạn thanh toán từ 01 năm đến dưới 02 năm. Hiện tại, ông Nguyễn Văn Hợp đã ký kết thỏa thuận thế chấp tài sản là 2.590.000 cổ phần của ông Nguyễn Văn Hợp tại Công ty Cổ phần CL cho Công ty để đảm bảo cho khoản nợ này. Ý kiến của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của các vấn đề cần nhấn mạnh này."

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin được giải trình như sau: trong năm 2025 do tình hình kinh doanh khó khăn và doanh số sụt giảm nên một số tài sản, máy móc, thiết bị của Công ty không đưa vào sử dụng. Các tài sản này được ban lãnh đạo bảo trì bảo dưỡng đầy đủ đảm bảo chất lượng và độ bền nên đã dừng tính khấu hao tạm thời trong quá trình không đưa vào sử dụng. Công ty sẽ tiếp tục tính khấu hao lại trong thời gian tới khi hoạt động ổn định trở lại theo đúng quy định.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Là một Công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh năng lượng sạch, Công ty luôn quan tâm đến các vấn đề về môi trường và xã hội. Công ty chủ động tìm tòi các phương án nhằm giảm thiểu sự ảnh hưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường và xã hội, cũng như tìm tòi các phương thức nhằm cải thiện môi trường sống xanh, sạch, đẹp hơn.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Công ty duy trì sự liên kết chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc, giữa Tổng giám đốc với các phó Tổng giám đốc và các phòng ban, các văn phòng đại diện và cán bộ công nhân viên công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty:

Trong năm 2025 tiếp tục là một năm có quá nhiều khó khăn từ nền kinh tế và tình hình xã hội. Tuy một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh chưa đạt được kế hoạch đặt ra, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Tổng giám đốc đã có những nỗ lực và chỉ đạo cần thiết để duy trì sự tăng trưởng và thực hiện các kế hoạch kinh doanh, giảm thiểu tối đa sự ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế vĩ mô đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban Tổng giám đốc cũng luôn tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý. Có những trao đổi và tiếp thu ý kiến đóng góp

từ các bộ phận và cán bộ công nhân viên để có những điều chỉnh cần thiết trong hoạt động quản lý và vận hành Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Xây dựng phương hướng hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra và phát triển các định hướng kế hoạch cụ thể để thúc đẩy doanh thu, mức tăng trưởng.

- Tiếp tục công tác giám sát, chỉ đạo sát sao đối với Ban Tổng giám đốc, đóng góp ý kiến kịp thời trong nhiệm vụ điều hành công ty, đề phòng các rủi ro cũng như đưa ra giải pháp hiệu quả, tối ưu nhất.

- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông và tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho toàn thể cán bộ nhân viên Công ty trên tinh thần hợp tác cùng phát triển.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Mạnh Hiếu	Chủ tịch HĐQT	0	0%
2	Nguyễn Thanh Quang	Thành viên HĐQT	334.700	0,4%
3	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT	750.100	0,94%
4	Nguyễn Trí Huệ	Thành viên HĐQT	0	0%
5	Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập	27.104	0,0453%
6	Trương Thế Vinh	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các cuộc họp định kỳ của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Nguyễn Mạnh Hiếu	Chủ tịch HĐQT	01/01	100%	Bổ nhiệm ngày 22/07/2025
2	Ông: Nguyễn Thanh Quang	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
3	Bà: Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
4	Ông: Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập	04/04	100%	
5	Ông: Nguyễn Trí Huệ	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
6	Ông: Trương Thế Vinh	Thành viên HĐQT độc lập	04/04	100%	

- Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	0601/2025/DDG/NQ-HĐQT	06/01/2025	Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty	100%
2	0805/2025/DDG/NQ-HĐQT	08/05/2025	Thông qua tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
3	3006/2025/DDG/NQ-HĐQT	30/06/2025	Thông qua triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 lần 2	
4	2207/2025/DDG/NQ-HĐQT	22/07/2025	Thông qua bầu chủ tịch HĐQT công ty	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị Công ty nói chung cũng như Ban Tổng giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị Công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát năm 2025:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Ông: Lê Việt Duy	Trưởng BKS	0	0%
2	Lâm Văn Cường	Thành viên BKS	0	0%
3	Đặng Văn Hậu	Thành viên BKS	0	0%

- Các cuộc họp định kỳ của BKS năm 2025:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do
1	Lê Việt Duy	Trưởng BKS	1	100%	
2	Lâm Văn Cường	Thành viên BKS	0	-	Bỏ nhiệm từ ngày 22/07/2025
3	Đặng Văn Hậu	Thành viên BKS	0	-	Bỏ nhiệm từ ngày 22/07/2025
4	Vũ Thị Chinh	Thành viên BKS	1	100%	Miễn nhiệm từ ngày 22/07/2025
5	Chu Hồng Nhung	Thành viên BKS	100%	100%	Miễn nhiệm từ ngày 22/07/2025

b) *Hoạt động của Ban kiểm soát:*

- Giám sát, kiểm tra Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chủ trương thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, đảm bảo tính công khai, minh bạch.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:*

a) *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:*

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền
1	Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	324.798.463
2	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	311.501.730

3	Trần Kim Cương	Phó TGD	266.999.736
4	Nguyễn Trí Huệ	Phó Tổng Giám đốc	269.445.231
Tổng cộng			1.172.745.160

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ năm 2025:

STT	Nội dung	Số tiền
1	Hoàn ký quỹ bằng tiền và cản trừ công nợ:	
	Trần Kim Sa	0
	Trần Kim Cương	0
2	Bán hàng hóa, dịch vụ cho Công ty Cổ phần Đầu Tư Hạ Tầng và Phát Triển Năng Lượng Mới	0
3	Thanh toán tiền hàng Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ Thuật Minh Phương	14.415.290.760
4	Thanh toán đền bù giải chấp tài sản (cổ phiếu) cho Công ty mượn để thế chấp cho khoản vay bà Trần Kim Sa	0
5	Mua hàng hóa dịch vụ Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Khải Nguyên	4.870.938.422
6	Mượn tiền:	
	Nguyễn Thanh Quang	0
	Trần Kim Sa	0
	Trần Kim Cương	0
7	Trả tiền bằng tiền và cản trừ công nợ:	
	Nguyễn Thanh Quang	0
	Trần Kim Sa	0
	Yang Tuấn An	0

	Yang Hỷ An	0
	Trần Kim Cương	0
8	Tạm ứng bà Trần Kim Sa	42.625.889.354
9	Thu hồi tạm ứng bà Trần Kim Sa	35.739.089.355

c) *Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:* Năm 2025, Công ty đã cố gắng thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định Pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCS) – đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty có ý kiến như sau:

- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Công ty chưa trích lập dự phòng đối với khoản phải thu bị quá hạn của ông Nguyễn Văn Hợp phát sinh từ giao dịch Công ty chuyển nhượng cổ phần tại Công ty con - Công ty Cổ phần CL. Nếu thực hiện trích dự phòng khoản mục này theo các quy định hiện hành thì sẽ làm tăng chỉ tiêu "Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi" và tăng số lỗ lũy kế trên chỉ tiêu "LNST chưa phân phối năm nay" (Mã số 137 và 421b - Bảng cân đối kế toán riêng) và làm tăng chỉ tiêu "Chi phí quản lý doanh nghiệp" (Mã số 26 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng) với số tiền 11.109.500.018 VND.”

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu Tư Công Nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

- Vấn đề cần nhấn mạnh:

Chúng tôi lưu ý người đọc rằng ý kiến kiểm toán ngoại trừ cho năm tài chính 2024 nêu tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 554/BCKT/TC/2025/AASCS ngày 14/05/2025 đã được Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố vào số đầu kỳ trong báo cáo này. Cụ thể, như trình bày tại Mục VIII.5 – Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm, số liệu so sánh (số liệu năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024) của một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã được Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định điều chỉnh do trích bổ sung khấu hao đối với một số nhà xưởng, máy móc và thiết bị đã ngưng khấu hao tạm thời trong năm 2024, với tổng giá trị điều chỉnh là 17.107.112.648

090
Y
N
NGHIỆ
HẦU
ĐÔNG

VND. Như vậy ý kiến kiểm toán ngoại trừ năm 2024 không còn ảnh hưởng để cần thiết nêu lại trong báo cáo này.

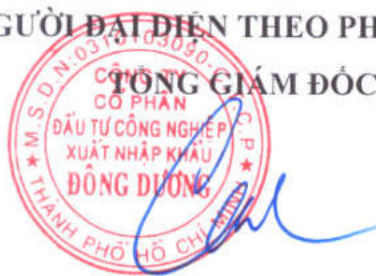
Chúng tôi xin lưu ý đến mục V.6 thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất khoản mục "Phải thu ngắn hạn khác", khoản phải thu ông Nguyễn Văn Hợp có số dư tại ngày 31/12/2025 là 22.219.000.036 VND (Tại ngày 31/12/2024 là 45.815.000.014 VND) được phát sinh từ giao dịch Công ty chuyển nhượng cổ phần tại Công ty con - Công ty Cổ phần CL trong năm 2024. Tổng giá trị giao dịch này là 80.800.000.000 VND làm tăng lợi nhuận trong năm 2024 của Công ty là 55.550.000.000 VND. Tuy nhiên, đến ngày phát hành báo cáo này, khoản công nợ đã quá hạn thanh toán từ 01 năm đến dưới 02 năm. Hiện tại, ông Nguyễn Văn Hợp đã ký kết thỏa thuận thế chấp tài sản là 2.590.000 cổ phần của ông Nguyễn Văn Hợp tại Công ty Cổ phần CL cho Công ty để đảm bảo cho khoản nợ này. Ý kiến của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của các vấn đề cần nhấn mạnh này."

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin được giải trình như sau: trong năm 2025 do tình hình kinh doanh khó khăn và doanh số sụt giảm nên một số tài sản, máy móc, thiết bị của Công ty không đưa vào sử dụng. Các tài sản này được ban lãnh đạo bảo trì bảo dưỡng đầy đủ đảm bảo chất lượng và độ bền nên đã dừng tính khấu hao tạm thời trong quá trình không đưa vào sử dụng. Công ty sẽ tiếp tục tính khấu hao lại trong thời gian tới khi hoạt động ổn định trở lại theo đúng quy định.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: đăng tải trên website của Công ty. ✓

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Trần Kim Sa

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness



ANNUAL REPORT 2025

INDOCHINE IMPORT EXPORT INVESTMENT INDUSTRIAL JSC

Ho Chi Minh City, 2026



I. General Information:

1. General information

- Transaction Name : **Indochine Import-Export Investment Industrial Joint Stock Company**
- Digital Enterprise Registration Certificate : Business Registration Certificate No. **0310103090** was issued for the first time by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City on June 25, 2010, and amended for the 34th time on November 7, 2025.
- Charter capital : 798,398,860,000 VND (*Seven hundred and ninety-eight billion three hundred and ninety-eight million eight hundred and sixty thousand VND*).
- Owner's actual contributed capital : 798,398,860,000 VND (*Seven hundred and ninety-eight billion three hundred and ninety-eight million eight hundred and sixty thousand VND*).
- Address : 110 Cao Thang, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City
- Phone Number : 028. 3810 7899
- Fax : 028. 3810 7218
- Website : www.dongduongcorp.com.vn
- Stock code (if any) : DDG
- Formation and development process:

Indochine Import-Export Investment Industrial Joint Stock Company, formerly known as Dong Thanh Education Development Investment Co., Ltd., was established on June 25, 2010. On 09/05/2011, the Company changed its name to Indochine Import-Export Investment Industrial Co., Ltd. and at the same time moved the Company's headquarters to 467 Hoang Van Thu, Tan Binh District, Ho Chi Minh City according to the Business Registration Certificate No. 0310103090 issued by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City for the 4th time.

On 05/09/2015, in order to increase the capital for production and business development, the Company increased the charter capital to 80 billion VND. On 14/06/2016, the Company transformed its business from a limited liability company to a joint stock company, the head office is located at No. 04 Dong Nai, Ward 02, Tan Binh District, Ho Chi Minh City.

In 09/2016, with the need to invest in expanding production and business, the Company increased its charter capital to VND 120 billion, through the form of issuing shares to existing shareholders.

On 12/01/2017, the Company received an official letter approving the registration of a public company from the State Securities Commission, according to Official Letter No. 249/UBCK-GSDC. On November 13, 2018, the Company received Decision No. 719/QD-SGDHN on approving the listing on HNX for DDG shares of Indochine Import-Export Investment Industrial Joint Stock Company.

On 28/07/2020, the Company completed the issuance of shares paying dividends of 21% and issued individual shares to strategic shareholders to increase capital to VND 285,199,430,000.

On 18/11/2021, the Company completed the public offering of shares to existing investors at a ratio of 1:1, increasing its charter capital to VND 570,398,860,000.

On October 24, 2022, the Company completed the issuance of ESOP shares to employees, increasing its charter capital to VND 598,398,860,000.

On February 19, 2024, the Company completed the private placement of shares to strategic shareholders, increasing its charter capital to VND 798,398,860,000.

2. Business lines and areas:

a. Main business scope:

STT	Industry Name	Industry Code
1	Gas production, gas fuel distribution by pipeline (not operating at the head office).	3520
2	Production and distribution of steam, air conditioning and ice production (except for the production and assembly of household air conditioners (air conditioners with a capacity of 48,000 BTU or less) using R22 refrigerant gas) and not operating at the head office).	3530
3	Construction of other civil engineering works.	4290
4	Wholesale of solid, liquid, gaseous fuels and related products. Details: Wholesale of gas and related products (except liquefied petroleum gas (LPG); Wholesale of sawdust, rice husk ash, bagasse.	4661
5	Trading of other machinery, equipment and spare parts. Details: Trading in other machinery and equipment not yet classified for use in industrial production, trade, maritime and other services; Trading in mining and construction machinery, equipment and spare parts; Trading in machinery, electrical equipment, electrical materials, trading in lighting equipment, equipment using refractive energy, trading in motors, turbines.	4659
6	Manufacture of boilers (except for central boilers and not operating at the head office).	2513
7	Beer production and beer yeast fermentation malt. Details: drying beer wort grounds.	1103
8	Other specialized wholesalers have not been classified anywhere Details: CO2 Wholesale	4669

STT	Industry Name	Industry Code
9	Other production has not been classified anywhere Details: CO2 Production	3290
10	Production of equipment using refractive energy (not operating at the head office)	2812

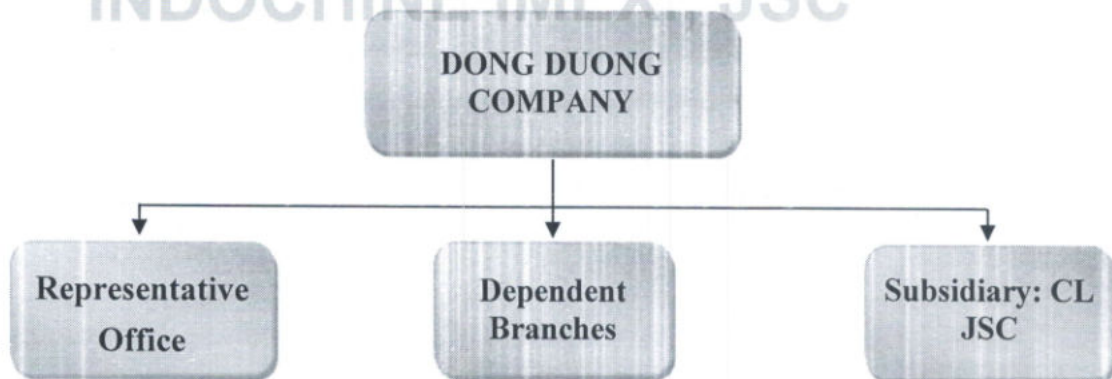
b. Business area:

The company mainly operates in the Southern and Southeast provinces such as: Ho Chi Minh City, Binh Duong, Binh Phuoc, Tay Ninh, Dong Nai, Tien Giang, Can Tho, Ba Ria – Vung Tau, Long An,...

3. Information about the governance model, business organization and management apparatus:

- Governance model: the governance model follows the governance model of a listed public company.
- Structure of the management apparatus:

Organizational structure:



• **Head office according to the Business Registration Certificate:**

Address: 110 Cao Thang, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City.

Phone: 028 3810 7899 Fax: 028 3810 7218

• **Representative Office:**

Representative office: No. 110 Cao Thang, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City

• **Binh Duong Branch:**

Address: Lot E, Street No. 8, Song Than 1 Industrial Park, Di An Ward, Di An Town, Binh Duong Province, Vietnam.

• **Ba Ria – Vung Tau Branch:**

Address: My Xuan A Industrial Park, My Xuan Ward, Phu My Town, Ba Ria – Vung Tau Province.

• **Tien Giang Branch:**

Address: My Tho Industrial Park, Trung An Commune, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam.

• **Can Tho Branch:**

Address: Lot 2.9A6, Street No. 6, Tra Noc 2 Industrial Park, Phuoc Thoi, O Mon, Can Tho City, Vietnam.

• **Long An Branch:**

Address: Hoa Tay II Hamlet, Hiep Hoa Commune, Duc Hoa District, Long An Province.

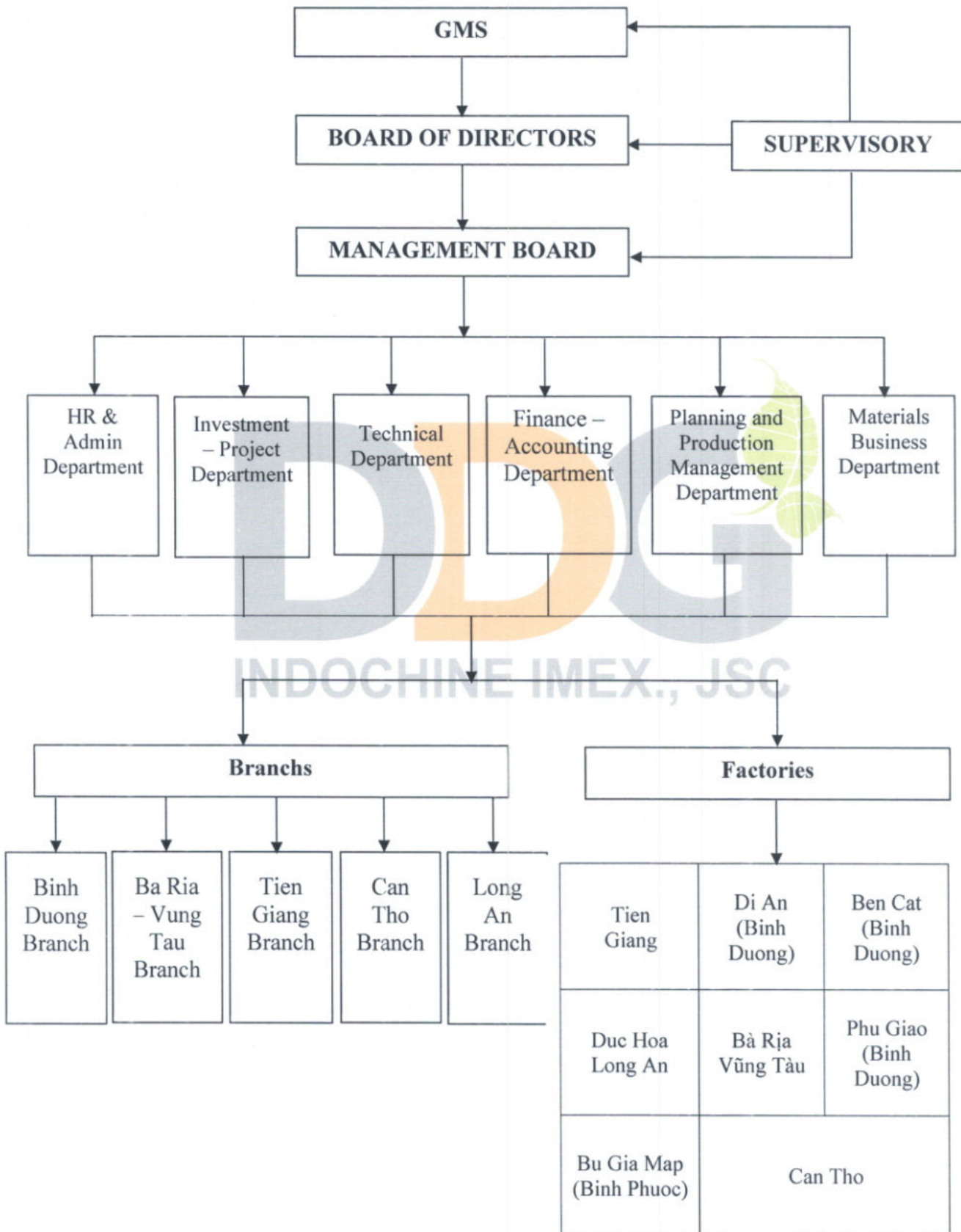
• **Subsidiary:**

- CL JOINT STOCK COMPANY

Head office address: Lot 2.9A6, Street No. 06, Tra Noc II Industrial Park, Phuoc Thoi Ward, O Mon District, Can Tho City.

DDG
INDOCHINE IMEX., JSC

Diagram of the management apparatus:



Subsidiaries and associated companies:

Anonymous	Unit Name	Address	Sector	Relation	Holding percentage
1	CL Joint Stock Company	Lot 2.9A6, Street No. 06, Tra Noc II Industrial Park, Phuoc Thoi Ward, O Mon District, Can Tho City	Scrap Recycling	Subsidiary	51,27%
2	Kim Minh Phu Technical Trading and Service Co., Ltd.	No. 19, Street No. 32, Rio Vista, Phuoc Long B Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City	Wholesale of solid fuels, hearts, gases and related products	Associated company	41%
3	Minh Phuong Technical Services Co., Ltd.	12B Floor, Cienco 4 Building, 180 Nguyen Thi Minh Khai, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City	Wholesale of solid fuels, hearts, gases and related products	Associated company	45%

4. Development orientation:

a. The main objectives of the Company:

- Applying advanced technology, producing products that meet the standards to ensure the green and clean environment of the community;
- Providing technology products, fully automated, simple, clean, energy-saving, and highly competitive to meet all requirements and minimize costs for customers;
- Creating added value for the Company and bringing economic and spiritual benefits to each member, employee of the Company, customers and bringing benefits to shareholders and society.

b. Actively participate in social activities for the community; Medium and long-term development strategy:

- Further develop the market in the South and plan to expand the market to the Northern and Central provinces;
- Maintain profitable business operations, preserve and develop equity; optimize revenue,

diversify services, improve service quality;

- Continue to invest in expansion, strengthen the concentration of capacity for the development of large projects and key projects;
- Effectively use the accumulated capital from business activities, analyze and evaluate the necessary time to issue bonds and focus on managing cash flow stability and fast liquidity in business activities to serve investment in expanding business activities through investment in synchronous upgrading of projects;
- Streamlining the management apparatus, in order to reduce costs not belonging to production activities;
- Building a system of loyal suppliers;
- Build a network of quality customers.

c. *The Company's sustainability goals (environmental, social and community) and key programs related to the short and medium term:*

- Professionalize the Company's employees;
- Prioritize the use of on-the-spot labor, create jobs for localities.
- Promoting the development of clean energy, renewable energy, etc.

5. **Risks:**

a. *Economic risks:*

In 2025, the domestic and international economies are expected to continue to face many unpredictable fluctuations such as inflationary pressures, exchange rate fluctuations, interest rates remaining high in some major markets, geopolitical tensions and increasing trade protectionist trends. These factors can affect consumer demand, capital costs, raw material costs, and global supply chain disruptions.... may affect investment costs and project implementation progress. In addition, the risk of outdated technology or equipment performance deteriorating faster than expected may also affect the Company's long-term operational performance.

In order to minimize the impact of macroeconomic risks, the Company actively monitors energy market developments, controls operating costs, optimizes capital structure, and enhances asset efficiency.

b. *Legal risks:*

The renewable energy sector is significantly dependent on the State's policy mechanisms related to electricity planning, electricity selling prices, bidding mechanisms, power purchase agreements (PPAs) and policies to encourage clean energy development. The change of the FIT price mechanism, the delay in issuing a new electricity price bracket or the adjustment of the renewable energy development policy may affect the progress of project implementation, the ability to mobilize capital and the investment efficiency of the Company.

In addition, requirements related to the environment, carbon emissions, ESG standards, and land use regulations are being tightened, which can increase compliance and investment costs.

As an enterprise listed on the Hanoi Stock Exchange, the Company's activities are governed by



legal documents including the Law on Enterprises, the Law on Securities and Decrees and Circulars detailing the law. Based on the actual business environment, legal documents will be continuously adjusted to suit reality. That will more or less affect the Company's management and business activities.

c. Specific risks in the Company's business activities:

The field of heat steam supply is a field that uses high technology, when the heat steam systems are built on machinery and equipment and operating methods based on modern technology, so there will be an impact due to machine failure. However, the technology of supplying steam, heat, and electricity is also a secret and competitive advantage for businesses on the stock exchange.

The risk comes from the lack of input materials, leading to the company's inability to ensure raw materials to supply thermal and electrical systems.

In fact, the mechanisms to encourage the development of renewable energy have not yet given a long-term orientation, and many policies are still inadequate. Investing in projects with large capital needs and high risks, financial institutions and commercial banks are often not ready to lend investment projects in the field of renewable energy.

The lack of regulations and standards applicable to renewable energy technologies also causes many difficulties for project investors, as well as for state management agencies.

d. Other risks:

Risks of machinery failure, interruptions in transportation, interruptions in input supply. This is a subjective risk that the Company can be more proactive in minimizing with a process of quality control of production, maintenance of machinery and equipment, diversification of sources of goods and transportation sources.

Force majeure risks such as earthquakes, fires, wars, epidemics, tsunamis, etc. all affect the Company's operations to a greater or lesser extent.

II. Operating situation in the year:

1. Production and business activities:

Indicator	Implemented in 2024	Implementation in 2025	Plan for 2025	Difference 2025/ 2024 (%)	Completion Level (%)
Revenue	358.031.339.686	69.861.795.421	400.000.000.000	19.51%	17.47%
Profit before tax	(84.116.451.129)	(332.416.838.755)	4.000.000.000	-	-
Profit after tax	(85.863.662.879)	(335.613.815.526)	4.000.000.000	-	-
Dividends	0%	0%	-	-	-

010
ÔNG
Ồ PH
CÔN
NHÀ
NG D
Ồ H

The Company's sales and service revenue in 2025 will reach VND 69.8 billion, down more than 19.51% over the same period in 2024 and completing 17.47% of the plan set out at the General Meeting of Shareholders.

In 2025, the economy will still face many difficulties due to the impact of the world economic recession, geopolitical instability, tense developments, inflation has cooled down but is still at a high level, price fluctuations of energy flows are detrimental to the recovery and development of enterprises in general and Indochine Import-Export Investment Industrial Joint Stock Company in particular. Commercial activity Biomass recorded a sharp decrease in revenue over the same period. In addition, due to the impact of large losses left by the previous year and due to the bank's suspension of extending/granting new credit lines to borrowing enterprises, the Company's working capital is very short and the payment cash flow is low. The Company's profit targets in 2025 recorded losses and did not achieve the plan set out at the General Meeting of Shareholders.

2. Organization and personnel:

a. List of Executive Board:

Members of the Executive Board:

Full name	Position	Number of shares held	Rate (%)
Tran Kim Sa	CEO	750.100	0,94%
Tran Kim Cuong	Deputy General Director	250.000	0,31%
Nguyen Tri Hue	Deputy General Director	0	0%
Ngo Hoang Yen	Deputy General Director	0	0%
Tran Thanh Dang	Chief Accountant	0	0%

Resumes of Executive Board Members:

❖ CEO – Ms. Tran Kim Sa

Full name : TRAN KIM SA

Gender : Female

Date of birth : 01/04/1970

Place of birth : Ho Chi Minh City

Nationality : Vietnam

Where to register your IP : 592 Nguyen Duy, Ward 10, District. 8, Ho Chi Minh City.

CCCD number: 079170025988

Issued date: 07/10/2021

Place of issue: Police

Department

dongduongcorp.com.vn

Qualifications: Bachelor of Business Administration

Position held at the company: member of the Board of Directors and CEO

Positions held at other organizations: none

Work experience:

Time	Working Units	Position
From 2001 – 2008	Hoa Nguyên JSC	CEO
From 2009 – 2010	Hung Điền Company Limited	Member of the BOD
From 06/2010 – 06/2016	Dong Duong Import Export Investment Industrial Company Limited	Chairwoman cum CEO
From 07/2016 – 11/2017	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Chairwoman cum CEO
From 12/2017 - Present	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Member of the BOD cum CEO

Acts of violating the law: no

Ownership of securities of individuals and related persons:

- Personal ownership: 750,100 shares, accounting for 0.94% of charter capital
- Representative ownership: 0 shares
- Ownership of related persons:

STT	Full name	Relationship	Number of shares	Rate
1	Tran Kim Cuong	Brother	250.000	0,31%
2	Trần Cửu Long	Brother	2.000.000	2,51%
3	Tran Thi Hong	Sister	2.000.000	2,51%
4	Yang Hy An	Daughter	2.000.000	2,51%

❖ **Deputy General Director – Mr. Tran Kim Cuong**

- Full name: Tran Kim Cuong
- Gender: Male
- Date of birth: 21/08/1976
- Nationality: Vietnamese
- Address: 592 Nguyen Duy Street, Ward 10, District 8, Hồ Chí Minh City
- ID number: 079076013987 Date of issue: 29/05/2021 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: MBA
- Current position at the Company: Deputy General Director.

- Current positions held at other organizations: none.
- Work experience:

Time period	Employer	Position
2000 – 2009	Hoa Nguyên JSC	Manager
2010 – 2012	Việt Nguyên Company	CEO
2012 – 05/2016	Dong Duong Import Export Investment Industrial Company Limited	Deputy General Director
06/2016 – present	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Deputy General Director

- Legal Violations: None
- Securities ownership of individual and related persons:
- Individual ownership: 250.000 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership:

No.	Full Name	Relationship	Number of shares held	Rate
1	Trần Kim Sa	Sister	750.100	0,94%
2	Trần Cửu Long	Brother	2.000.000	2,51%
3	Trần Thị Hồng	Sister	2.000.000	2,51%

❖ **Deputy General Director – Mr. Nguyễn Trí Huệ**

- Full name: Nguyễn Trí Huệ
- Gender: male
- Date of birth: 06/04/1978
- Nationality: Vietnamese
- Address: 331/70/48 Phan Huy Ich Street, Ward 14, Go Vap District, Ho Chi Minh City
- ID number: 031180001058 Date of issue: 08/07/2022 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: Bachelor's Degree – Major: Civil Engineering
- Current position at the Company: Deputy General Director.
- Current positions held at other organizations: none.
- Work experience:

Time period	Employer	Position
02/2012 -11/2015	J&H Company	CEO
02/2016 – 03/2021	Europa Window Company	Project Director

06/2021 – 03/2022	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Executive Assistant
5/2022 - present	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Deputy General Director

- Legal Violations: None
- Securities ownership of individual and related persons:
- Individual ownership: 0 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership: 0 shares

❖ **Deputy General Director – Ms. Ngô Hoàng Yến**

- Full name: Ngô Hoàng Yến
- Gender: Female
- Date of birth: 16/06/1976
- Nationality: Vietnamese
- Address: 206/7B Le Van Tho Street, Ward 11, Go Vap District, Ho Chi Minh City
- ID number: 027176009279 Date of issue: 22/12/2021 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: Bachelor
- Current position at the Company: Deputy General Director.
- Current positions held at other organizations: none.
- Legal Violations: None
- Securities ownership of individual and related persons:
- Individual ownership: 0 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership: 0 shares

❖ **Chief Accountant – Mr. Trần Thanh Đăng**

- Full name: Trần Thanh Đăng
- Gender: male
- Date of birth: 07/4/1979
- Nationality: Vietnamese
- Address: Hamlet Thanh Phuoc, Thanh Dien Commune, Chau Thanh District, Tay Ninh Province.
- ID number: 072079012218 Date of issue: 17/02/2023 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: Accountant
- Current position at the Company: Chief Accountant.
- Current positions held at other organizations: none.
- Legal Violations: None

- Securities ownership of individual and related persons:
- Individual ownership: 0 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership: 0 shares

b. Policies for employees:

Number of employees in the company: As of December 31, 2025, the company has 26 employees.

Policies for employees

The human factor has long been considered the most valuable resource of a business. Strong human resources not only give businesses a competitive advantage but also determine the success or failure of the business, so the Company's leaders have paid great attention to recruitment, training and employee remuneration policies.

The Company recruits and selects qualified personnel who meet the requirements of the job and are in line with the Company's development orientation.

Promotion of managerial and leadership positions: Director, Head of Department, Deputy Department, ... based on capacity, experience and good moral dignity, in line with the company's development culture.

Training Policy

The company focuses on promoting training and retraining activities, especially in terms of professional skills for professional staff. The training at the Company is carried out in the following directions:

- For direct workers: open on-site training classes to improve the skill level and understanding of employees about the industry. The company conducts training and retraining to improve the labor efficiency of existing employees. Employees are also always encouraged and facilitated to participate in training classes to improve their professional qualifications to meet new requirements in work.

- For employees of professional departments, the Company always creates conditions to participate in learning with professional professions in accordance with job requirements, participating in short-term professional training classes on the regimes and policies of the State.

Working Mode

The company implements the labor regime in accordance with the Labor Law and the provisions of the Law. Regarding working conditions: offices and factories are designed to be spacious and airy to ensure maximum occupational safety and health, creating the best conditions for working conditions for employees to promote labor efficiency.

Salary, bonus and allowance policies for employees

In order to encourage and motivate officers and employees in the Company to increase the efficiency of contribution, increase productivity and quality of completing work, the Company has

a policy of timely rewarding individuals and collectives who have made many contributions to the Company as well as initiatives to increase work efficiency. The consideration of rewards is based on the achievements of individuals or collectives in the implementation of savings, technical improvement initiatives, business organization methods, finding new customers, new markets, excellent completion of assigned tasks, achieving high efficiency in business, etc anti-waste. In addition, the Company also has appropriate forms of disciplinary action for individuals who cause damage to the Company's image and production and business activities.

3. Investment situation and implementation of projects:

a) Investments in the construction of unfinished projects:

No.	Project	2025
1	Long An Waste Treatment Plant	91.654.088.812
2	Major repairs of fixed assets	46.174.296.851
Total		137.831.685.663

b) Financial investments: Currently, the company only has long-term financial investments in subsidiaries and associated companies as below.

c) Subsidiaries and associated companies:

No.	Name of the Company	2024	2025
1	CL Joint Stock Company	63.700.000.000	38.450.000.000
2	Kim Minh Phu Technical Trading and Service Co., Ltd.	0	67.650.000.000
3	Minh Phuong Technical Services Co., Ltd.	0	29.250.000.000
Total		63.700.000.000	135.350.000.000

4. Financial Situation:

a) Financial situation in the company's consolidated financial statements:

Indicators	2024	2025	% Increase Decrease
Total Asset Value	1.686.381.336.380	1.410.940.640.008	-16,33%
Net Revenue	358.031.339.686	69.861.795.421	-80,49%
Profit from business activities	61.345.317.594	(57.402.577.854)	-

Indicators	2024	2025	% Increase Decrease
Other Profits	16.537.811.484	(10.277.527.086)	-162,15%
Profit before tax	(84.116.451.129)	(332.416.838.755)	-
Profit after tax	(85.863.662.879)	(335.613.815.526)	-
Dividend-paying profit ratio	0%	0%	-

b) Major financial indicators:

No.	Indicators	Unit	2024	2025
1	Solvency indicators			
	Short-term ratio	Times	0,778	0,497
	Quick payout ratio	Times	0,757	0,487
2	Indicators of capital structure			
	Debt/Total Assets Ratio	%	54,04	29,28
	Debt/Equity Ratio	%	117,6	227,24
3	Indicators of operational capacity			
	Inventory Turnover	Times	16,12	13,19
	Net Revenue/Total Assets	Times	0,22	0,05
4	Profitability indicators			
	Profit after tax/Net revenue (ROS) ratio	%	-19,22	-480,4
	Return on Tax/Equity (ROE)	%	-10,14	-78,02
	Profit after tax/Total Assets (ROA) ratio	%	-4,225	-23,79
	Operating profit ratio/Net revenue	%	-23,351	-82,17

(Source: Audited Financial Statements 2025 of the Company)

5. Shareholder structure, change of owner's investment capital:

a) Stakes:

Total number of shares outstanding	: 79,839,886 Shares
Denomination	: 10,000 VND/share
Type of Shares Outstanding	: Common Shares

Number of freely transferable shares : 79,839,886 Shares
 Number of shares restricted to transfer : 0

b) Shareholder structure: Shareholder structure as of 31/12/2025

- No shareholder holds more than 5% of the Company's share capital

Dong Duong Import-Export Investment Industrial Joint Stock Company does not buy and sell treasury shares.

c) Other securities:

Private bond issuance: The company is currently issuing 3,000,000 bonds of code DDGH2123001 with a par value of 100,000 VND/bond by Bao Viet Securities Joint Stock Company as the issuing agent and depository agent.

6. The Company's environmental and social impact report:

- The company invested in a liquefied CO₂ production plant for the industry, and the transmission line that came into operation helped reduce the amount of CO₂ released into the air.
- The company uses Biomass raw materials from bagasse and sawdust,... as fuel materials for factories.
- The company is currently investing in building a waste treatment plant in Long An
- The company invests in a waste-to-energy plant to take advantage of the excess heat emitted during the waste incineration process to convert heat into electricity.
- The Company prioritizes the use of labor in the localities where the Company's factories are located, in order to encourage and create jobs for people. The company always focuses on skill training, organizing skill development programs, and developing appropriate reward policies to support and encourage employees.
- For the community, the Company always actively participates in movements, supports the activities of social funds to contribute to the development of society.

III. Report and evaluation of the Board of Directors:

1. Evaluation of production and business results:

No.	Indicators	Planned 2025	Actual 2025	Completion Rate (%)	2024	Increase/ Decrease 2025/ 2024
1	Revenue	400.000.000.000	69.861.795.421	17.47%	358.031.339.686	19.51%
2	Profit before tax	4.000.000.000	(332.416.838.755)	-	(84.116.451.129)	-
3	Profit after tax	4.000.000.000	(335.613.815.526)	-	(85.863.662.879)	-

4	Dividen	-	-	-	-	-
---	---------	---	---	---	---	---

(Source: Audited Financial Statements 2025 of the Company)

In 2025, before the recession of the world economy, inflation will cool down but remain high, along with climate changes, natural disasters and fires, which will deeply affect the recovery and development of businesses. Credit institutions implement policies to tighten credit, causing businesses to face many difficulties in terms of capital.

The Company's net sales and service revenue in 2025 will reach VND 69.8 billion, down more than 17.47% over the same period in 2024 and completing 19.51% of the plan set out at the General Meeting of Shareholders.

The Company's profit after tax in 2025 recorded a loss of more than VND 335.6 billion, Due to a sharp decline in revenue from commercial activities, along with a decrease in capacity of thermal steam supply systems, some systems had to suspend operations due to customers cutting output. At the same time, the systems that need to be upgraded and repaired have significantly affected the Company's business results.

In addition, the annual depreciation cost remained high due to the large cost of fixed assets of the factory, increasing pressure on profits. At the same time, interest expenses from credit contracts did not decrease, which also had a negative impact on year-end profits.

In addition, the provision for bad debts at a high level is also one of the important reasons for the decline in the Company's profit in the year.

2. Financial situation:

a) Asset Situation:

The Company's total assets at the beginning of 2025 are: VND 1,410,940,640,008.

By the end of 2024, total assets are: 1,686,381,336,380 VND. The Company does not incur any overdue receivables during the year.

Thus, for the whole year of 2025, the efficiency of asset use is still negative, the efficiency of asset use is not high due to the impact of the world economic recession and unexpected financial expenses incurred in the year, so the Company's Profit target does not meet the set expectations.

The company in 2025 also incurs bad debts and has set aside a provision for the total amount as of December 31, 2025 of VND 202.41 billion.

b) Situation of liabilities:

The Company's liabilities as of the end of 2025 are VND 980,803,929,842, of which short-term debts are VND 977,440,059,528; long-term debt is VND 3,363,870,314.

As at December 31, 2025, the Company had a short-term debt ratio greater than short-term assets of VND 491,654,304,846 (As of December 31, 2024, it was VND 202,676,177,445) and a short-term loan and financial lease with an outstanding overdue amount of VND 664,546,972,927

(As of December 31, 2024, it was VND 539,344,867,555). This reflects the solvency ratio the Company's current debt is facing difficulties, this situation along with other issues may materially affect the continuity of the Company's operations.

3. Improvements in organizational structure, policies and management:

In 2025, the Company will still maintain the same organizational structure and management policies in order to create synchronization and consistency in accordance with the general orientation that has been clearly defined by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

4. Future development plan:

The Company's Consolidated production and business plan in 2026 is as follows:

Indicators	Plan for 2026 (VND)
1. Revenue (VND)	200.000.000.000
2. Profit before tax (VND)	2.000.000.000
3. Profit after tax (VND)	2.000.000.000
4. Dividends (%)	-

The Company's revenue and profit plan will be submitted by the Board of Directors for approval at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders held in June 2026.

5. Explanation of the Board of Directors to the audit opinion:

Southern Accounting & Auditing Financial Consulting Services Co., Ltd. (AASCS) – the unit that audits the financial statements for the Company has the following opinions:

- Basis of the audit opinion except:

"The Company has not set aside provisions for Mr. Nguyen Van Hop's overdue receivables arising from the transaction of the Company transferring shares in its subsidiary - CL Joint Stock Company. If this item is made in accordance with current regulations, it will increase the target of "Provision for short-term bad debts" and increase the accumulated losses on the indicator "Undistributed profit this year" (Code 137 and 421b - Separate balance sheet) and increase the indicator "Business management expenses" (Code 26 - Separate business results report) with the amount of VND 11,109,500,018."

- Audit opinion except:

"In our opinion, except for the impact of the matter stated in the paragraph "Basis of the audit opinion excluded", the consolidated financial statements have honestly and reasonably reflected the material aspects of the consolidated financial situation of Dong Duong Import Export Investment Industrial Joint Stock Company as at December 31, 2025 as well as the conclusion of the consolidated business results and consolidated cash flows for the fiscal year ending on the same day, in accordance with accounting standards, accounting regimes for Vietnamese enterprises and

legal regulations related to the preparation and presentation of consolidated financial statements."

- Issues to emphasize:

We would like to remind readers that the audit opinion excluding the fiscal 2024 stated in the Independent Audit Report No. 554/BCKT/TC/2025/AASCS dated May 14, 2025 has been retroactively adjusted by the Company in the first issue of this report. Specifically, as presented in Section VIII.5 – Explanation to the attached Consolidated Financial Statements, comparative data (data for the fiscal year ending December 31, 2024) of a number of indicators on the Consolidated Financial Statements have been decided by the Board of Directors of the Company to be adjusted due to additional depreciation for some factories. machinery and equipment have temporarily stopped depreciation in 2024, with a total adjusted value of 17,107,112,648 VND. Thus, the audit opinion except for 2024 is no longer influential so it is necessary to restate in this report.

We would like to note that item V.6 of the consolidated financial statements explains the item "Other short-term receivables", the receivables of Mr. Nguyen Van Hop have a balance of VND 22,219,000,036 as of December 31, 2025 (As of December 31, 2024, it is VND 45,815,000,014) arising from the transaction of the Company transferring shares in the subsidiary - CL Joint Stock Company in 2024. The total value of this transaction is 80,800,000,000 VND, increasing the Company's profit in 2024 to 55,550,000,000 VND. However, by the date of issuance of this report, the debt has been overdue for 01 year to less than 02 years. Currently, Mr. Nguyen Van Hop has signed an agreement to mortgage Mr. Nguyen Van Hop's assets of 2,590,000 shares in CL Joint Stock Company to the Company to secure this debt. Our opinion is not changed by the influence of these issues that need to be emphasized."

The Board of Directors of the Company would like to explain as follows: in 2025, due to the difficult business situation and declining sales, some of the Company's assets, machinery and equipment will not be put into use. These assets are fully maintained by the management to ensure quality and durability, so the temporary depreciation calculation has been stopped during the process of not being put into use. The company will continue to calculate depreciation again in the coming time when operations are stable again in accordance with regulations.

6. Assessment report related to the company's environmental and social responsibility:

As a company operating in the clean energy business, the company has always been concerned about environmental and social issues. The company actively explores options to minimize the impact of production and business activities on the environment and society, as well as explore ways to improve a greener, cleaner and more beautiful living environment.

IV. Evaluation of the Board of Directors on the Company's activities:

1. Evaluation of the Board of Directors on aspects of the Company's activities:

The Company maintains a close association between the Board of Directors and the Board of

13090
TY
AN
NGHI
KHAU
ONG
CHI

Directors, between the General Director and the Deputy General Directors and departments, representative offices and officers and employees of the Company.

2. Evaluation of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors of the company:

In 2025, it will continue to be a year with too many difficulties from the economy and social situation. Although some business results targets have not been achieved as planned, the Board of Directors finds that the Board of Directors has made the necessary efforts and directions to maintain growth and implement business plans, minimizing the impact of macroeconomic factors on the Company's business activities.

The Board of Directors also always participates fully and seriously in listening to the direction of the Board of Directors in quarterly briefings. There are exchanges and input from departments and employees to make necessary adjustments in the management and operation of the Company.

3. Plans and orientations of the Board of Directors:

- Perform the tasks of the Board of Directors on the basis of complying with the law, the company's Charter, the Regulation on Operation of the Board of Directors, ensuring the successful completion of the targets set out in the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders.

- Develop business orientations according to the Resolution of the General Meeting of Shareholders, ensure the completion of the set plan targets and develop specific plan orientations to promote revenue and growth.

- Continue to closely supervise and direct the Board of Directors, promptly contribute opinions in the task of running the company, prevent risks as well as provide the most effective and optimal solutions.

- Ensuring maximum legal interests for shareholders and creating favorable working conditions for all employees of the Company in the spirit of cooperation and development.

V. Corporate Governance:

1. Board of Directors:

a) Members and structure of the Board of Directors:

No.	Full name	Position	Number of shares held	Rate (%)
1	Nguyen Manh Hieu	Chairman of the Board of Directors	0	0%
2	Nguyen Thanh Quang	Member of the Board of Directors	334.700	0,4%
3	Tran Kim Sa	Member of the Board of Directors	750.100	0,94%

No.	Full name	Position	Number of shares held	Rate (%)
4	Nguyen Tri Hue	Member of the Board of Directors	0	0%
5	Nguyen Minh Tuan	Independent Member of the Board of Directors	27.104	0,0453%
6	Truong The Vinh	Independent Member of the Board of Directors	0	0%

b) *Subcommittees of the Board of Directors: none*

c) *Activities of the Board of Directors:*

- Periodic meetings of the Board of Directors:

No.	Member of the Board of Directors	Position	Number of meetings attended	Rate	Reasons for not attending
1	Mr. Nguyen Manh Hieu	Chairman of the Board of Directors	01/01	100%	Appointed on 22/07/2025
2	Mr. Nguyen Thanh Quang	Member of the Board of Directors	04/04	100%	
3	Mrs. Tran Kim Sa	Member of the Board of Directors	04/04	100%	
4	Mr. Nguyen Minh Tuan	Independent Member of the Board of Directors	04/04	100%	
5	Mr. Nguyen Tri Hue	Member of the Board of Directors	04/04	100%	
6	Mr. Truong The Vinh	Independent Member of the Board of Directors	04/04	100%	

- Resolutions/Decisions of the Board of Directors:

No.	Number of Resolutions/ Decisions	Date	Contents	Pass Rate
1	0601/2025/DDG/NQ-HDQT	06/01/2025	Through the signing and performance of contracts and transactions between the Company and its Related Persons	100%
2	0805/2025/DDG/NQ-HDQT	08/05/2025	Approving the organization of the Annual General Meeting of Shareholders in 2025	100%
3	3006/2025/DDG/NQ-HDQT	30/06/2025	Approving the convening of the 2nd Annual General Meeting of Shareholders in 2025	
4	2207/2025/DDG/NQ-HDQT	22/07/2025	Approved the election of the Chairman of the Board of Directors of the company	100%

d) Activities of independent members of the Board of Directors:

Non-executive independent members of the Board of Directors have actively participated in the management of the Company in general as well as the Board of Directors in particular; make assessments and objective opinions with the ultimate goal of consolidating the Company's governance; and at the same time complete the tasks of the Board of Directors assigned by the General Meeting of Shareholders.

2. Supervisory Board

a) Members and structure of the Supervisory Board in 2025:

STT	Full name	Position	Number of shares held	Rate (%)
1	Le Viet Duy	Head of the Supervisory Board	0	0%
2	Lam Van Cuong	Member of the Supervisory Board	0	0%
3	Dang Van Hau	Member of the Supervisory Board	0	0%

- Regular meetings of the Supervisory Board in 2025:

STT	Full name	Position	Number of meetings attended	Rate	Reason
1	Le Viet Duy	Head of the Supervisory	1	100%	

STT	Full name	Position	Number of meetings attended	Rate	Reason
		Board			
2	Lam Van Cuong	Member of the Supervisory Board	0	-	Appointed from 22/07/2025
3	Dang Van Hau	Member of the Supervisory Board	0	-	Appointed from 22/07/2025
4	Vu Thi Chinh	Member of the Supervisory Board	1	100%	Dismissal from 22/07/2025
5	Chu Hong Nhung	Member of the Supervisory Board	100%	100%	Dismissal from 22/07/2025

b) Activities of the Supervisory Board:

- Supervise and inspect the Board of Directors and the Board of Directors in the implementation of business plans and policies approved at the 2025 General Meeting of Shareholders.
- Coordinate with the Board of Directors and the Board of Directors in inspecting and supervising the production and business situation, the financial situation of the Company, ensuring publicity and transparency.
- To examine and supervise the promulgation and implementation of Resolutions and decisions of the Board of Directors and the Executive Board.
- To examine the reasonableness, truthfulness and prudence in the organization of accounting, statistics and preparation of financial statements.

3. Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, the Board of Directors and the Supervisory Board:

a) Salary, bonuses, remuneration, benefits:

STT	Full name	Position	Amount
1	Nguyen Thanh Quang	Chairman of the Board of Directors	324.798.463
2	Tran Kim Sa	Member of BoD cum CEO	311.501.730

3	Tran Kim Cuong	Deputy General Director	266.999.736
4	Nguyen Tri Hue	Deputy General Director	269.445.231
Total			1.172.745.160

b) *Contracts or transactions with internal shareholders in 2025:*

STT	Contents	Amount
1	Cash deposit refund and debt offset:	
	Tran Kim Sa	0
	Tran Kim Cuong	0
2	Selling goods and services to New Energy Development and Infrastructure Investment Joint Stock Company	0
3	Payment for goods Minh Phuong Technical Services Co., Ltd.	14.415.290.760
4	Payment of compensation for the discharge of assets (shares) to the Company to borrow as collateral for the loan of Ms. Tran Kim Sa	0
5	Purchase of goods and services of Khai Nguyen Trading and Investment Co., Ltd.	4.870.938.422
6	Borrow money:	
	Nguyen Thanh Quang	0
	Tran Kim Sa	0
	Tran Kim Cuong	0
7	Cash payment and debt offset:	
	Nguyen Thanh Quang	0
	Tran Kim Sa	0
	Yang Tuấn An	0

	Yang Hy An	0
	Tran Kim Cuong	0
8	Advance Ms. Tran Kim Sa	42.625.889.354
9	Advance revocation of Ms. Tran Kim Sa	35.739.089.355

c) *Evaluation of the implementation of regulations on corporate governance:* In 2025, the Company has tried to strictly comply with the Law on corporate governance.

VI. Financial Statements:

1. Audit opinion:

Southern Auditing & Accounting Financial Consulting Services Co., Ltd. (AASCS) – the unit that audits the financial statements for the Company has the following opinions:

- Basis of the audit opinion except:

"The Company has not set aside provisions for Mr. Nguyen Van Hop's overdue receivables arising from the transaction of the Company transferring shares in its subsidiary - CL Joint Stock Company. If this item is made in accordance with current regulations, it will increase the target of "Provision for short-term bad debts" and increase the accumulated losses on the indicator "Undistributed profit this year" (Code 137 and 421b - Separate balance sheet) and increase the indicator "Business management expenses" (Code 26 - Separate business results report) with the amount of VND 11,109,500,018."

- Audit opinion except:

"In our opinion, except for the impact of the matter stated in the paragraph "Basis of the audit opinion excluded", the consolidated financial statements have honestly and reasonably reflected the material aspects of the consolidated financial situation of Indochine Import-Export Investment Industrial Joint Stock Company as at December 31, 2025 as well as the conclusion of the consolidated business results and consolidated cash flows for the fiscal year ending on the same day, in accordance with accounting standards, accounting regimes for Vietnamese enterprises and legal regulations related to the preparation and presentation of consolidated financial statements."

- Issues to emphasize:

We would like to remind readers that the audit opinion excluding the fiscal year 2024 stated in the Independent Audit Report No. 554/BCKT/TC/2025/AASCS dated May 14, 2025 has been retroactively adjusted by the Company in the first issue of this report. Specifically, as presented in Section VIII.5 – Explanation to the attached Consolidated Financial Statements, comparative data (data for the fiscal year ending December 31, 2024) of a number of indicators on the Consolidated Financial Statements have been decided by the Board of Directors of the Company to be adjusted due to additional depreciation for some factories. machinery and equipment have temporarily stopped depreciation in 2024, with a total adjusted value of 17,107,112.648 VND. Thus, the audit

